

GIẢI CỜ VUA VUI TẾT TRUNG THU 2026 BẢNG U6

Última Atualização20.09.2026 05:13:22

Ranking inicial

| Nº. | Nome                        | ID FIDE | FED | Elo | Prov. | Clube/Cidade    |
|-----|-----------------------------|---------|-----|-----|-------|-----------------|
| 1   | Bùi, Quang Tiến             |         | VIE | 0   |       | Clb Hoàng Gia   |
| 2   | Cần, Hoàng Phát             |         | VIE | 0   |       | Clb Hoàng Gia   |
| 3   | Cao, Đăng Khôi              |         | VIE | 0   |       | Clb Hoàng Gia   |
| 4   | Cao, Đức Anh                |         | VIE | 0   |       | Clb Hoàng Gia   |
| 5   | Cao, Đức Thành              |         | VIE | 0   |       | Clb Hoàng Gia   |
| 6   | Đặng, Nhật Minh             |         | VIE | 0   |       | Clb Hoàng Gia   |
| 7   | Đinh, Minh Quang            |         | VIE | 0   |       | Clb Hoàng Gia   |
| 8   | Đỗ, Khôi Nguyên             |         | VIE | 0   |       | Clb Sơn Tây     |
| 9   | Đỗ, Phúc Khang              |         | VIE | 0   |       | Clb Sơn Tây     |
| 10  | Lê, Anh Tùng                |         | VIE | 0   |       | Clb Hoàng Gia   |
| 11  | Mai, Trọng Chính            |         | VIE | 0   |       | Clb Hoàng Gia   |
| 12  | Ngô, Đức Minh Khôi          |         | VIE | 0   |       | Clb Hoàng Gia   |
| 13  | Nguyễn, Anh Quân            |         | VIE | 0   |       | Clb Quốc Oai    |
| 14  | Nguyễn, Đỗ Thảo Vy (Nữ)     |         | VIE | 0   |       | Clb Quốc Oai    |
| 15  | Nguyễn, Hoàng Anh Khôi      |         | VIE | 0   |       | Clb Hoàng Gia   |
| 16  | Nguyễn, Hồng Phúc           |         | VIE | 0   |       | Clb Hoàng Gia   |
| 17  | Nguyễn, Hồng Quang          |         | VIE | 0   |       | Clb Ba Vì       |
| 18  | Nguyễn, Minh Anh (Nữ)       |         | VIE | 0   |       | Clb Sơn Tây     |
| 19  | Nguyễn, Ngọc Minh Khuê (Nữ) |         | VIE | 0   |       | Clb Hoàng Gia   |
| 20  | Nguyễn, Nhật Minh           |         | VIE | 0   |       | Clb Sơn Tây     |
| 21  | Nguyễn, Quang Đăng          |         | VIE | 0   |       | Clb Sơn Tây     |
| 22  | Nguyễn, Quý Nhật Minh       |         | VIE | 0   |       | Mầm Non Tân Lập |
| 23  | Phạm, Tuệ An (Nữ)           |         | VIE | 0   |       | Clb Hoàng Gia   |

Encontrará todos os detalhes do torneio em <https://chess-results.com/tnr1500050.aspx?lan=10>

Servidor de resultados de torneio de xadrez: Chess-Results